TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:123/2022/DS-PT
Ngày: 14-7-2022
V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Thẩm phán: Ông Đào Chí Keo

Bà Trần Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mộng Linh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Quy Thái- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 88/2022/TLPT-DS ngày 18 tháng 5 năm 2022; về việc tranh chấp "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm";

Do Bản án dân sựso thẩm số:29/2022/DS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện PT, bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 96/2022/QĐPT-DS ngày 09 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Lệ Th, sinh năm 1975; cư trú: ấp MH2, xã TH, huyện PP, tỉnh An Giang; (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Lê Thị Lệ Th có ông Lê Hữu Ngh, sinh năm 1983; cư trú: ấp T2, xã TT, huyện PT, tỉnh An Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 22/3/2021); (vắng mặt)

2. *Bị đơn:*

2.1. Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1972; cư trú: ấp MH1, xã TT, huyện PT, tỉnh An Giang; (vắng mặt)

2.2. Chị Trần Thị Th1, sinh năm 1995; cư trú: ấp MH1, xã TT, huyện PT, tỉnh An Giang; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, biên bản đối chất và tại phiên tòa sơ thẩm, ông Lê Hữu Ngh đại diện bà Th trình bày:

Khoảng 9 giờ ngày 08/12/2020, bà Th từ Cần Thơ về thăm bà Lê Thị Th (chị bà Lệ Th), khi đến trước cửa nhà của bà Lê Thị Ng thì bà Lệ Thcó lời qua tiếng lại với Trần Thị Th1(cháu ruột) và bà Lê Thị Ng (chị ruột bà Lệ Th) thì bất ngờ bà Ng kêu Th1 xông vào đánh bà Th tới tấp, đồng thời bà Ng cũng xông vào xô bà Th té ngã đập đầu vào cánh cửa sắt trước nhà bà Ng. Lúc này, có bà D cùng xóm chạy lại can ngăn, đồng thời lực lượng công an xã TT có mặt yêu cầu đưa bà Th đi cứu chữa tại Bệnh viên đa khoa huyện PT còn sự việc sẽ mời các bên về làm việc giải quyết sau; đến ngày 09/12/2020 thì Bệnh viện PT tiếp tục chuyển bà Th đến điều trị tại Bệnh viện Quốc tế Phương Châu tại địa chỉ 300 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đến chiều cùng ngày thì bà Th xuất viện. Chi phí điều trị thương tật của bà Th tại Bệnh viện Phú Tân là 700.000 đồng; tiền xe chuyển viện là 70.000 đồng; chi phí các khoản khám chữa bệnh tại bệnh viện Phương Châu là 2.302.632 đồng và tiền thuốc về nhà uống là 111.000 đồng. Tổng các khoản là 3.183.632 đồng.

Nay yêu cầu bà Lê Thị Ng và bà Trần Thị Th1 phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường chi phí điều trị thương tật cho bà Lệ Th tổng cộng là 3.183.632 đồng và thu nhập bị mất do phải nằm viện trung bình 3.000.000 đồng/ngày x 3 ngày = 9.000.000 đồng.

* Bà Lê Thị Ng trình bày: Vào khoảng 10 giờ ngày 08/12/2020 trong lúc bà và con bà là Th1 đang ngồi trước cửa nhà thì bà Thcầm nhang đi ngang qua sông để cúng, khi bà Thđi tới nhà bà thì ngừng lại vào khuôn viên nhà và nói "Hôm nay con nào muốn chửi tao thì chửi đi nghe đồ thứ con trôi sông lạc chợ", nghe xong Th1 đang ngồi đó nói "ai chửi bà thì bà lôi ra nói, còn muốn chửi thì ra đường mà chửi", bà Th không chịu đi nên bà và Th1 mới dùng tay xô bà Th ra khỏi nhà, nhưng bà Th không té và va chạm đâu hết. Trong lúc hai người là bà Th và Th1 đang giằng co thì bà Th có quơ tay làm rớt đôi bông của Th1 xuống đất, nhang rơi xuống đất rất nhiều, còn Th1 thì quơ tay quẹt trúng càm bà Th gây xây xát nhẹ, sau đó Công an xã đến giải quyết. Nay không đồng ý theo yêu cầu của bà Th, vì chúng tôi không có gây thương tích gì cho bà Th.

* Chị Trần Thị Th1 trình bày: Vào khoảng 10 giờ ngày 08/12/2020 trong lúc chị và mẹ chị là bà Ng đang ngồi trước cửa nhà bà Ng, thì bà Th cầm nhang đi ngang qua sông để cúng, khi bà Th đi tới nhà bà Ng thì ngừng lại vào khuôn viên nhà và nói" Hôm nay con nào muốn chửi tao thì chửi đi nghe đồ thứ con trôi sông lạc chợ", nghe xong chị đang ngồi đó nói "ai chửi bà thì bà lôi ra nói, còn muốn chửi thì ra đường mà chửi", bà Th không chịu đi nên chị và bà Ng mới dùng tay xô bà Th ra khỏi nhà, nhưng bà Th không té và va chạm đâu hết. Trong lúc chị và bà Th đang giằng co thì bà Th có quơ tay làm rớt đôi bông của chị xuống đất, nhang rơi xuống đất rất nhiều, còn chị thì quơ tay quẹt trúng càm bà Th gây xây xát nhẹ,

sau đó Công an đến giải quyết. Nay không đồng ý theo yêu cầu của bà Th, vì chúng tôi không có gây thương tích gì cho bà Th.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số:29/2022/DS-STngày 02/3/2022 của Toà án nhân dân huyện PT đã xử:

- Căn cứ Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 271; Điều 273 Bộ Luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 584; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Lệ Th đối với bị đơn bà Lê Thị Ng và chị Trần Thị Th1 về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

- Buộc bà Lê Thị Ng và chị Trần Thị Th1 cùng liên đới bồi thường tổng thiệt hại cho bà Lê Thị Lệ Th là 166.800đ (một trăm sáu mươi sáu ngàn tám trăm đồng)

- Bác yêu cầu bà Lê Thị Lệ Th đòi bà Lê Thị Ng và chị Trần Thị Th1 bồi thường thiệt hại là 11.793.800đ (mười một triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn tám trăm đồng)

* Về án phí sơ thẩm:

- Bà Lê Thị Ng và chị Trần Thị Th1 cùng phải chịu 300.000đ.

- Bà Lê Thị Lệ Th phải chịu 589.000đ

Ngoài ra, Bản án còn tuyên vềquyền kháng cáo, trách nhiệm thi hành án của các đương sự;

Tại Quyết định số 85/QĐ-VKS-DS ngày 14/3/2022 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện PT kháng nghị Bản án dân sự sơ thẩm nêu trên, theo hướng sửa án sơ thẩm về xác định lỗi mỗi bên 50%; nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; chấp nhận số tiền thuốc 111.000đồng; áp dụng thêm Điều 288 Bộ luật dân sự;

Ngày 17/3/2022, nguyên đơn bà Lê Thị Lệ Th kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt; Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung quyết định kháng nghị;

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện PT;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự là đúng quy định của pháp luật;

- Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện PT có cơ sở; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân; sửa bản án sơ thẩm theo hướng xác định lỗi mỗi bên 50%; chấp nhận thêm số tiền thuốc 111.000đ; nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; áp dụng thêm Điều 288 Bộ luật dân sự; về trách nhiệm liên đới bồi thường;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Nguyên đơn bà Lê Thị Lệ Th nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định; kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện PT hợp lệ; được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm;

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị Lệ Th có người đại diện theo ủy quyền ông Lê Hữu Ngh và bị đơn tất cả đều được tống đạt lần 2 hợp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do; Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 của Bộ Luật tố tụng Dân sự xét xử theo thủ tục chung;

Nguyên đơn bà Lê Thị Lệ Th kháng cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 mà vẫn vắng mặt; thì bị coi như từ bỏ việc kháng cáo; Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn;

[3] Xét Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân cùng các chứng cứ, lời khai của các đương sự;

[3.1]Nội dung vụ việc: Bà Th và bà Ngcó mối quan hệ là chị em ruột, do trước đó có mâu thuẫn về đất đai trong gia đình, nên khi bà Th về thăm người thân và đi cúng lúc đi ngang nhà bà Ng; bà Th cầm nhang (hương đốt) vào khuôn viên nhà bà Ngnói những lời lẽ không rõ ràng gây nên sự nghi ngờ của gia đình bà Ng, nên bà Ng và chị Th1 yêu cầu bà Th ra khỏi khu vực nhà, bà Th không tự đi ra; bà Ng và chị Th1 có xô đẩy bà Th ra khỏi khuôn viên nhà; đồng thời bà Ng cũng xông vào xô bà Th té ngã vào cánh cửa sắt trước nhà bà Ng làm bà Th xây xát vùng càm và đầu bị đập nhẹ; sau đó lực lượng công an xã TT có mặt yêu cầu đưa bà Th đi cứu chữa tại Bệnh viên đa khoa huyện PT; đến ngày 09/12/2020 thì Bệnh viện PT tiếp tục chuyển bà Th đến điều trị tại Bệnh viện Quốc tế Phương Châu tại địa chỉ 300 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đến chiều cùng ngày thì bà Th xuất viện.

Do đó, thực tế là có hậu quả xảy ra cho bà Th; nên bà Thyêu cầu bà Ng, bà Th1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có cơ sở phù hợp với Điều 590 Bộ Luật dân sự.

[3.2] Tại đơn khởi kiện bà Th yêu cầu các khoản sau:

- Viện phí ở PT: 700.000đ;

- Tiền xe chuyển đi: 70.000đ

- Tiền thuốc: 111.000đ

- Tiền mất thu nhập 3 ngày x 3.000.000đ/ngày = 9.000.000đ;

- Viện phí ở Bệnh viện Phương Châu: 2.302.000đ (Theo tổng hợp viện phí tại khoa cấp cứu Bệnh Viện Phương Châu (BL 05);

Tổng cộng: 12.183.000đ;

[3.3] Căn cứ Điều 585 Bộ luật dân sự và các tài liệu chứng cứ do bà Th cung cấp trong hồ sơ vụ án, thì các thiệt hại thực tế phải được bồi thường, được Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau:

- Viện phí ở PT: 700.000đ;

- Tiền xe chuyển đi: 70.000đ

- Tiền thuốc: 111.000đ

- Trong phiếu tổng hợp chi phí viện phí của Bệnh viện Phương Châu với tổng số tiền: 2.302.000đ (BL 05), có số tiền 1.500.000đ do bà Th chụp (CLVT) sọ não là không hợp lý; bởi vì bà Th chỉ say xát nhẹ bên ngoài càm, và ngã nhẹ vào hàng rào nên không nhất thiết phải chụp CT; Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản tiền như: Dụng cụ y khoa dùng sơ cứu, khám lâm sàn, tiền thuốc, khám cấp cứu với số tiền 802.000đ;

- Đối với số tiền mất thu nhập bà Th yêu cầu 9.000.000đ; nhưng bà Th không có chứng cứ chứng minh được việc mất thu nhập; bà Th nhập Viện ngày 09/12/2020, sau khi khám tổng quát theo dõi điều trị trong ngày thì được cho về nhà; cấp sơ thẩm chấp nhận 01 ngày tiền mất thu thập 200.000đ là phù hợp với tiền lao động cơ bản tại địa phương;

[4] Xét về lỗi, bà Th tự ý cầm nhang (hương đốt) vào khuôn viên nhà bà Ng, khi chưa được sự đồng ý của bà Ng và nói những lời lẽ không hay; gia đình bà Ng yêu cầu ra khỏi nhà, bà Th không tự nguyện đi ra, nên xảy ra xô đẩy dẫn đến hậu quả xảy ra; xét thấy các đương sự là bà con thân thuộc với nhau, mâu thuẫn nhỏ không đáng có; đáng lý các bên phải tự kiềm chế, cư xử đúng chuẩn mực với nhau, thì sẽ không có sự việc đáng tiếc xảy ra; các bên đều có lỗi. Do đó cần xác định lỗi mỗi bên là 50% theo quy định Điều 584, 585 Bộ Luật dân sự.

Từ phân tích mục [3.3], tổng số tiền được xem xét chấp nhận là: 1.883.000đ, do xác định lỗi mỗi bên là ½; nên bà Ng, bà Th1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Th số tiền là: 941.500đ;

[5] Về án phí sơ thẩm, căn cứ Điều 590 Bộ Luật dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án; trong trường hợp này nguyên đơn bà

Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Cấp sơ thẩm tính án phí đối với nguyên đơn bà Th là không chính xác, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Th;

(Lưu ý: Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát áp dụng khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 288 Bộ Luật Dân sự là không chính xác, mà phải áp dụng Điều 587 Bộ Luật Dân sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án mới chính xác);

Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định kháng nghị Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện PT; Sửa án sơ thẩm buộc bị đơn có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn số tiền 941.500đ và nguyên đơn không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm;

[6] Án phí phúc thẩm: Nguyên đơn không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; khoản 2Điều 148; Điều 296 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị Lệ Th;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện PT;

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 29/2022/DS-ST ngày 02/3/2022 của Toà án nhân dân huyện PT:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Lệ Th đối với bị đơn bà Lê Thị Ng và chị Trần Thị Th1 về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc bà Lê Thị Ng và chị Trần Thị Th1 cùng liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Lệ Th số tiền là 941.500đ (Chín trăm bốn mươi mốt nghìn năm trăm đồng)

Không chấp nhận yêu cầu bà Lê Thị Lệ Th đòi bà Lê Thị Ng và chị Trần Thị Th1 bồi thường thiệt hại là 11.241.500đ;

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Ng và chị Trần Thị Th1 phải chịu 300.000đ; Bà Lê Thị Lệ Th không phải tiền chịu án phí;

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Bà Lê Thị Lệ Th không phải tiền chịu án phí;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TANDTC (1)
- VKSND.AG (1)
- TAND huyện (1)
- THA huyện (1).
- Toà Dân sự (2)
- Văn phòng.(1)
- Phòng KTNV & THA (1)
- Đương sự " Để thi hành"
- *Lưu: HS.*

Nguyễn Văn Sơn